TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **84**/2023/HS-ST
Ngày: 21/12/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Liên.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Thanh Hà.

Ông Lê Tấn Hoàng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Đức - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Hồ Thị Kim Chi - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 120/2023/TLST-HS ngày 24 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 141/2023/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. **Bùi Tấn D**; Sinh ngày: 29/7/1994; Tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: 287/1N đường BS, Phường H, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: Không nơi cư trú ổn định; Nghề nghiệp: Bốc xếp; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Bùi Văn B và bà: Bao Thị Kim L; Có vợ: Là bà Huỳnh Kim P (không đăng ký kết hôn) và con: Có 02 người con, lớn sinh năm 2020, nhỏ sinh năm 2021; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị bắt, tạm giữ từ ngày 28/8/2023.

Nhân thân: Ngày 05/6/2023, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường An Lạc, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định đưa vào Cơ sở Xã hội Nhị Xuân để quản lý trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở Cai nghiện bắt buộc (Quyết định số: 2126/QĐ-QLNN). Ngày 25/8/2023, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường An Lạc, quận Bình Tân ra Quyết định hủy Quyết định số: 2126/QĐ-QLNN và bàn giao Bùi Tấn D cho Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh để thi hành Lệnh bắt tạm giam (Quyết định số: 3240/QĐ-UBND).

(bị cáo có mặt tại phiên tòa)

2. **Trần Diệu C** (tên thường gọi là Chiêu); Sinh ngày: 06/12/1988; Tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: 103/14A1 đường VT, Phường H,

Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: Không nơi cư trú ổn định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 2/12 (bị cáo khai biết đọc, biết viết); Dân tộc: Hoa; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Tử T (chết) và bà: Nguyễn Thị X; Có vợ: Là bà Phạm Thị G và con: Có 01 người con, sinh năm 2022; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị bắt, tạm giữ từ ngày 16/8/2023.

Nhân thân:

- Ngày 18/10/2016, bị Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở Cai nghiện bắt buộc 18 tháng về hành vi sử dụng chất ma túy (Quyết định số: 178/QĐ-TA). Chấp hành xong ngày 18/02/2018 (Giấy chứng nhận số: 58/CN-CS2 ngày 26/01/2018 của Cơ sở cai nghiện ma túy Số 2).

- Ngày 25/6/2019, bị Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở Cai nghiện bắt buộc 18 tháng về hành vi sử dụng chất ma túy (Quyết định số: 287/2019/QĐ-TA). Chấp hành xong ngày 19/10/2020 (Giấy chứng nhận số: 541/GCN-CSPB ngày 01/10/2020 của Cơ sở cai nghiện ma túy Phước Bình).

- Ngày 03/5/2023, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường 8, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định đưa vào Cơ sở Xã hội Nhị Xuân để quản lý trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở Cai nghiện bắt buộc (Quyết định số: 172/QĐ-QLNN). Ngày 07/6/2023, Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở Cai nghiện bắt buộc 18 tháng về hành vi sử dụng chất ma túy (Quyết định số: 32/2023/QĐ-TA). Ngày 16/8/2023, Giám đốc Cơ sở cai nghiện ma túy Số 1 ra Quyết định tạm đình chỉ thi hành Quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở Cai nghiện bắt buộc và bàn giao Trần Diệu Ccho Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh để thi hành Lệnh bắt tạm giam (Quyết định số: 1113/QĐ-CS1).

(bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- *Bị hại:*

Bà Nguyễn Thị H; Sinh năm: 1986; Thường trú: 402/27 đường HG, Phường L, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: 58/20/12 đường LTV, phường TTH, quận TP, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Ông Trần Văn C1; Sinh năm: 1980; Thường trú: Ấp CX, xã NL, huyện DH, tỉnh Trà Vinh; Chỗ ở: 58/20/12 đường LTV, phường TTH, quận TP, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

2. Ông Phạm Minh L1; Sinh năm: 1981; Trú tại: 33 đường XV, Phường N, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

3. Ông Lê Hùng V; Sinh năm: 1991; Trú tại: 84/1A đường BT, Phường C, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 11 giờ 15 phút ngày 07/04/2023, Bùi Tấn D điều khiển xe gắn máy hiệu Honda Wave màu xanh, biển số 59M1-104.64 đến hẻm 103 đường VT, Phường H, Quận F gặp và rủ Trần Diệu C đi lấy trộm tài sản bán lấy tiền chia nhau tiêu xài. Sau khi C đồng ý, D chở C chạy lòng vòng tìm tài sản. Khi đến trước nhà số 231/44/8A đường BT, Phường H , Quận F, D phát hiện có 01 chiếc xe gắn máy hiệu Yamaha Sirius màu đen, biển số 84M1-197.34 của bà Nguyễn Thị H đang dựng trước cửa nhà này mà không có người trông coi, nên chỉ cho C thấy rồi dừng xe lại để C đi bộ đến dùng bộ đoản (giấu sẵn trong người) bẻ ổ khóa công tắc xe. Sau khi bẻ khóa xong, C đưa chiếc xe vừa chiếm đoạt được cho D điều khiển chạy trước, còn C điều khiển xe của D chạy theo sau. Khi đến bãi đất trống kế nhà số 38 đường TQN, xã PP, huyện BC, cả hai dừng lại tháo biển số 59M1-104.64 (biển số xe Wave của D) gắn qua xe Yamaha Sirius, rồi lấy biển số 84M1-197.34 của xe Yamaha Sirius gắn lại vào xe Wave nhằm tránh bị phát hiện. Sau đó, C và D đem chiếc xe Wave (lúc này đã thay bằng biển số 84M1-197.34) đến tiệm Cầm Đồ 367, địa chỉ 367 đường ADV, Phường J, Quận F cầm lấy 2.000.000 đồng, chia mỗi người 1.000.000 đồng tiêu xài. Riêng chiếc xe Yamaha Sirius (đã được thay bằng biển số 59M1-104.64) D giữ lại sử dụng.

Về phía bà Nguyễn Thị H, sau khi phát hiện mất chiếc xe đã đến Công an Phường 8, Quận 6 trình báo.

Đến 20 giờ 30 phút ngày 01/05/2023, trong lúc C đang ngồi chơi trong hẻm 103 đường VT, Phường H, Quận F, D điều khiển xe gắn máy hiệu Yamaha Sirius, biển số 59M1-104.64 đến đưa chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Prime, màu trắng vàng đồng của D nhờ C đem đi bán, C đồng ý và lấy xe của D đi. Sau đó, C đem chiếc điện thoại đến địa chỉ 84/1A đường BT, Phường C, Quận F bán cho ông Lê Hùng V lấy 350.000 đồng. Trên đường về đến trước nhà số 71 đường VT, Phường H, Quận F, C bị Tổ công tác 363 thuộc Công an Quận 6 trên đường tuần tra thấy khả nghi nên đưa về trụ sở Công an Phường 8, Quận 6 làm việc. Tại đây, C khai nhận đã cùng Bùi Tấn D thực hiện hành vi chiếm đoạt chiếc xe gắn máy như nêu trên. Vụ việc được chuyển giao Cơ quan điều tra Công an Quận 6 giải quyết cùng vật chứng là chiếc xe gắn máy hiệu Yamaha Sirius, biển số 59M1-104.64.

Qua truy xét, Cơ quan điều tra Công an Quận 6 bắt giữ Bùi Tấn D. Qua đấu tranh, D khai nhận đã cùng Trần Diệu C thực hiện hành vi chiếm đoạt chiếc xe gắn máy hiệu Yamaha Sirius tại trước nhà số 231/44/8A đường BT, Phường H , Quận F vào trưa ngày 07/4/2023.

Theo các kết quả xét nghiệm chất ma túy ngày 01 tháng 5 năm 2023 và ngày 01 tháng 6 năm 2023 của Trạm y tế Phường 8, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh, Trần Diệu C và Bùi Tấn D đều dương tính với ma túy (chất dạng Amphetamine, Methamphetamine).

Tại Kết luận định giá tài sản số: 66/KL-HĐĐGTS ngày 19 tháng 6 năm 2023, Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự Quận 6 đã kết luận trị giá của chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, biển số 84M1-197.34, số khung RLCUE3720MY069819, số máy E32VE374182 (còn khoảng 80% giá trị sử dụng) tại thời điểm ngày 07/4/2023 là: 13.300.000 đồng.

Ngày 05 tháng 7 năm 2023, Cơ quan điều tra Công an Quận 6 ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự (Quyết định số: 88/QĐ-ĐCSHS); khởi tố bị can đối với Bùi Tấn D, Trần Diệu C về tội «Trộm cắp tài sản» (Quyết định số: 118/QĐ-ĐCSHS, số: 119/QĐ-ĐCSHS).

Đối với ông Bùi Văn T1 (quản lý tiệm Cầm Đồ 367, địa chỉ 367 đường ADV, Phường J, Quận F), không thừa nhận việc có cầm chiếc xe gắn máy hiệu Honda Wave, biển số 84M1-197.34 từ Bùi Tấn D, Trần Diệu C, nên không đủ cơ sở để truy cứu trách nhiệm hình sự.

Tại Cáo trạng số: 96/CT-VKS-Q6 ngày 22 tháng 11 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo Bùi Tấn D, Trần Diệu C về tội «Trộm cắp tài sản» theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Các bị cáo Bùi Tấn D, Trần Diệu C khai nhận chính các bị cáo, đã thực hiện hành vi dùng đoản bẻ khóa công tắc lấy trộm 01 chiếc xe gắn máy hiệu Yamaha Sirius biển số 84M1-197.34 của bà Nguyễn Thị H để tại trước nhà số 231/44/8A đường BT, Phường H , Quận F vào trưa ngày 07/4/2023 như nội dung bản cáo trạng nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Bùi Tấn D, Trần Diệu C như bản cáo trạng và sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo, đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Phạt bị cáo Bùi Tấn D từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội «Trộm cắp tài sản» theo khoản 1 Điều 173; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Phạt bị cáo Trần Diệu C từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù về tội «Trộm cắp tài sản» theo khoản 1 Điều 173; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Không phạt tiền đối với các bị cáo Bùi Tấn D, Trần Diệu C, do các bị cáo không có khả năng thi hành.

Về bồi thường thiệt hại: Bị hại Nguyễn Thị H không yêu cầu, nên không đề nghị giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Trả lại ông Lê Hùng V 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Prime màu trắng vàng đồng, số Imei 1: 353415089064243, số Imei 2: 353416089064241.

Giao 01 biển số xe 59M1-104.64 cho Công an Quận 6 để tiếp tục điều tra, làm rõ xử lý theo thẩm quyền, do có liên quan đến vụ án trộm cắp tài sản xảy ra trên địa bàn Phường H, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

Còn các vật chứng khác, Cơ quan điều tra Công an Quận 6 đã xử lý xong, nên không đề nghị xử lý.

Lời nói sau cùng, các bị cáo Bùi Tấn D, Trần Diệu C đều nhận thức được hành vi của bị cáo là sai, là vi phạm pháp luật nên không tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử phạt bị cáo mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình, có cơ hội làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối chiếu lời khai của các bị cáo Bùi Tấn D, Trần Diệu C tại phiên tòa là phù hợp với nhau và phù hợp với Khám nghiệm hiện trường ngày 02/5/2023, Thực nhiệm điều tra ngày 02/8/2023 của Công an Quận 6 (kèm bản ảnh); Biên bản tạm giữ tài sản, đồ vật, tài liệu; Kết luận định giá tài sản số: 66/KL-HĐĐGTS ngày 19/6/2023 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự Quận 6; lời khai của bị hại Nguyễn Thị H và của người làm chứng tại Cơ quan điều tra cùng những tài liệu, chứng cứ, lời khai khác có trong hồ sơ, nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Bùi Tấn D, Trần Diệu C đã phạm tội «Trộm cắp tài sản». Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 (sau đây gọi tắt là Bộ luật hình sự năm 2015).

Với ý định phạm tội có từ trước, trưa ngày 07/4/2023 (các bị cáo Bùi Tấn D, Trần Diệu C khai khoảng 11 giờ 15 phút), các bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của bà Nguyễn Thị H, lén lút chiếm đoạt của bà H 01 chiếc xe gắn máy hiệu Yamaha Sirius, biển số 84M1-197.34 (số khung RLCUE3720MY069819, số máy E32VE374182) trị giá 13.300.000 đồng. Hành vi của các bị cáo không những đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây

ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, trị an xã hội. Trong vụ án này, theo lời khai của các bị cáo thì bị cáo D là người chủ động rủ rê, ngoài việc phát hiện tài sản chỉ cho bị cáo C thấy, bị cáo còn giữ vai trò giúp sức tích cực cho bị cáo C trong việc chiếm đoạt tài sản. Bị cáo C ngoài việc chuẩn bị công cụ (đoản), bị cáo còn là người trực tiếp dùng đoản bẻ ổ khóa chiếm đoạt chiếc xe, rồi sau đó cùng bị cáo D thay biển số xe để tránh bị phát hiện. Tuy nhiên, xét các bị cáo tuy có thống nhất cùng nhau thực hiện tội phạm, nhưng không có sự phân công bàn bạc, sự câu kết chặt chẽ giữa những người cùng thực hiện tội phạm, nên hành vi phạm tội của các bị cáo chỉ là đồng phạm giản đơn. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 truy tố các bị cáo về tội «Trộm cắp tài sản» thuộc trường hợp «tài sản bị chiếm đoạt trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng» theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

Các bị cáo Bùi Tấn D, Trần Diệu C là những người đã trưởng thành, các bị cáo hoàn toàn có đủ khả năng nhận thức được hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là hành vi nguy hiểm cho xã hội và được quy định trong Bộ luật hình sự, nhưng do tham lam, lười lao động, chỉ vì muốn có tiền tiêu xài và mua ma túy sử dụng để thỏa mãn cơn nghiện mà các bị cáo đã bất chấp pháp luật, cố tình thực hiện hành vi phạm tội nêu trên, nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

[3] Về nhân thân của các bị cáo Bùi Tấn D, Trần Diệu C:

[3.1] Ngày 05/6/2023, bị cáo Bùi Tấn D bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường An Lạc, quận Bình Tân ra Quyết định đưa vào Cơ sở Xã hội Nhị Xuân để quản lý trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở Cai nghiện bắt buộc.

[3.2] Ngày 18/10/2016, bị cáo Trần Diệu C bị Tòa án nhân dân Quận 6 quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở Cai nghiện bắt buộc 18 tháng về hành vi sử dụng chất ma túy; ngày 25/6/2019, bị Tòa án nhân dân Quận 8 quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở Cai nghiện bắt buộc 18 tháng về hành vi sử dụng chất ma túy; ngày 07/6/2023, bị Tòa án nhân dân Quận 6 quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở Cai nghiện bắt buộc 18 tháng về hành vi sử dụng chất ma túy.

Lẽ ra các bị cáo phải biết rèn luyện, tu dưỡng để trở thành người có ích cho gia đình, cho xã hội, nhưng ngược lại vẫn tiếp tục sống buông thả và phạm tội. Chứng tỏ ý thức chấp hành pháp luật của các bị cáo là không tốt.

[4] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo Bùi Tấn D, Trần Diệu C đã hoàn thành, việc bị phát hiện bắt giữ và thu giữ lại tài sản là hoàn toàn ngoài ý muốn của các bị cáo, do đó Hội đồng xét xử thấy cần phạt các bị cáo những mức án nghiêm khắc tương xứng, thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật, nhằm đảm bảo tính răn đe, giáo dục đối với các bị cáo và để phòng ngừa chung, góp phần vào công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm trong tình hình hiện nay, nhất là các

tội phạm về xâm phạm sở hữu. Tuy nhiên, xét các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiệm trọng; tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa đều có thái độ thành khẩn khai báo, nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho các bị cáo khi lượng hình tùy theo tính chất, mức độ, vai trò tham gia của từng bị cáo theo quy định tại điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[5] Những nhận định trên cũng là căn cứ để chấp nhận quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, các bị cáo Bùi Tấn D, Trần Diệu C còn có thể bị phạt tiền từ 05 triệu đồng đến 50 triệu đồng. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa cho thấy các bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập, điều kiện kinh tế khó khăn. Vì vậy Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Việc bồi thường thiệt hại: Cơ quan điều tra đã xử lý trả chiếc xe gắn máy hiệu Yamaha Sirius, số khung RLCUE3720MY069819, số máy E32VE374182 cho chủ sở hữu là ông Trần Văn C1 (chồng bị hại Nguyễn Thị H). Tại phiên tòa, ông C1 và bà H đều vắng mặt, nhưng tại Cơ quan điều tra các ông, bà này không có ý kiến hay yêu cầu gì về phần bồi thường (theo Biên bản ghi lời khai cùng ngày 16/5/2023 và Biên bản về việc trả lại tài sản, đồ vật, tài liệu cùng ngày 19/9/2023 - BL62, 64, 228), do đó Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Việc xử lý vật chứng:

[8.1] Đối với chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Prime màu trắng vàng đồng, số Imei 1: 353415089064243, số Imei 2: 353416089064241 thu giữ của ông Lê Hùng V. Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Tấn D khai chiếc điện thoại này là của bị cáo và bị cáo đã đưa nhờ bị cáo Trần Diệu C đem bán cho ông Lê Hùng V với giá 350.000 đồng, bị cáo D xác nhận không còn quyền lợi gì đối với chiếc điện thoại này (phù hợp với lời khai của ông Lê Hùng V tại Cơ quan điều tra và lời khai của bị cáo Trần Diệu C tại phiên tòa). Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát là trả chiếc điện thoại lại cho ông V theo quy định tại khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[8.2] Đối với biển số xe 59M1-104.64, theo Phiếu trả lời xác minh ngày 01/5/2023 của Công an Quận 6 (BL52) là biển số của chiếc xe gắn máy có số khung RLCM5WP305Y016648, số máy 5WP3016648 (loại xe hai bánh từ 50-175cm^3, nhãn hiệu Yamaha, số loại Maximo, sơn màu Đen, dung tích 114), do ông Phạm Minh L1 đứng tên chủ xe. Quá trình điều tra, ông L1 khai chiếc xe này là của ông, nhưng đã bị mất trộm vào khoảng tháng 3/2023 tại trước nhà số 660 đường PVC, Phường H, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh. Xét biển số 59M1-104.64 là vật chứng trong vụ án trộm cắp xảy ra trên địa bàn Phường 8, Quận 6, nên Hội đồng xét xử giao lại cho Công an Quận 6 để tiếp tục điều tra, làm rõ xử lý theo thẩm quyền.

(theo Phiếu nhập kho vật chứng số: 46/PNK ngày 19 tháng 5 năm 2023 của Công an Quận 6; Quyết định chuyển vật chứng số: 87/QĐ-VKS-Q6 ngày 22 tháng 11 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 6; Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 05 tháng 12 năm 2023 giữa Công an Quận 6 và Chi cục Thi hành án dân sự Quận 6)

[9] Đối với ông Bùi Văn T1, Viện kiểm sát xác định không đủ cơ sở để truy cứu trách nhiệm hình sự, do đó Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[10] Về án phí: Các bị cáo Bùi Tấn D, Trần Diệu C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 17; Điều 58; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 và Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo **Bùi Tấn D** 01 (một) năm 08 (tám) tháng tù về tội «Trộm cắp tài sản». Thời hạn tù tính từ ngày 28/8/2023.

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 17; Điều 58; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 và Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo **Trần Diệu C** (Chiêu) 01 (một) năm 08 (tám) tháng tù về tội «Trộm cắp tài sản». Thời hạn tù tính từ ngày 16/8/2023.

- Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại ông Lê Hùng V 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Prime màu trắng vàng đồng, số Imei 1: 353415089064243, số Imei 2: 353416089064241.

Giao 01 (một) biển số xe 59M1-104.64 cho Công an Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh để tiếp tục điều tra, làm rõ xử lý theo thẩm quyền, do có liên quan đến vụ án trộm cắp tài sản xảy ra trên địa bàn Phường H, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

(theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 05 tháng 12 năm 2023 giữa Công an Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh và Chi cục Thi hành án dân sự Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh)

- Căn cứ khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại

Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Các bị cáo Bùi Tấn D, Trần Diệu C có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại Nguyễn Thị H; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày được tống đạt hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- VKSND Quận 6;
- Công an Quận 6;
- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- Công an Tp. Hồ Chí Minh (Phòng PV06);
- Chi cục THADS Quận 6;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Các bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ đến vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thùy Liên